

Bản án số: 48/2019/HS-ST
Ngày 25-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2019/HSST ngày 04-9-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1990, tại xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn A, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B và bà Đỗ Thị V, có vợ là Nguyễn Thị V và 01 con sinh năm 2012; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 17/01/2019 bị Chủ tịch UBND xã N ra Quyết định số 06/QĐ-UBND về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Tại Quyết định số 03/2019/QĐ-TA ngày 12/7/2019 của TAND huyện Tứ Kỳ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn Q thời hạn 18 tháng (chưa chấp hành Quyết định).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

- Người bị hại: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1980;

Trú tại: A, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh **Bùi Quang A**, sinh năm 1985.

Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng.

2. Bà **Đỗ Thị V**, sinh năm 1968.

Trú tại: A, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền để chi tiêu cá nhân, nên sáng ngày 22/6/2019, Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, không gắn biển số (do Q mượn của một người bạn mới quen, tên H, không biết địa chỉ cụ thể) mục đích đi xem nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, Q đến nhà anh Bùi Văn T ở thôn A, xã Q, quan sát thấy không có người ở nhà, Q để xe mô tô ngoài đường, đi bộ theo lối vườn vào nhà, thấy cửa chính có chốt khoá nên Q lấy 01 thanh sắt ở khu vực bể nước nhà anh T cạy chốt cửa. Khi vào nhà, Q quan sát trong nhà có 01 ti vi nhãn hiệu Asanzo 32 inch, 01 bộ loa vi tính tại phòng khách. Q rút dây điện ti vi và bộ loa, một tay bê ti vi, một tay bê loa mang ra để lên xe mô tô mang đi bán. Trên đường đi, Q gặp anh Bùi Quang A ở xã D, huyện T, TP Hải Phòng (có biết nhau từ trước). Anh Quang A có hỏi Q đem ti vi và bộ loa vi tính đi đâu, Q bảo mang đi bán, lúc này anh Quang A nhận ra ti vi và bộ loa vi tính là của gia đình anh T (vì đã vào nhà anh T chơi nhiều lần và đã biết Q lấy trộm của gia đình anh T), vì sợ Q đem bán cho người khác nên anh Quang A đã mua chiếc ti vi và bộ loa vi tính với giá 750.000 đồng. Đến khoảng 11 cùng ngày, anh T đi làm về phát hiện bị mất 01 ti vi và bộ loa vi tính thì được anh Quang A gọi điện thoại hỏi về việc bị mất tài sản và thông báo cho anh T biết mình đã mua được ti vi và loa vi tính từ Q và bảo anh T đến lấy lại. Anh T đến nhà anh Quang A xác định được đúng tài sản của mình và đã nhận lại tài sản. Ngày 08/7/2019, anh T làm đơn trình báo đến Công an huyện Tứ Kỳ về việc Q có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh.

Tại kết luận định giá tài sản số 23/KL-ĐGTS ngày 10/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- UBND huyện Tứ Kỳ kết luận: 01 ti vi nhãn hiệu Asanzo màu đen, loại 32 inch, màn hình tinh thể lỏng, mua vào khoảng tháng 4/2018, có giá trị 2.500.000 đồng; 01 loa vi tính không có nhãn hiệu, màu đen gồm một loa bát, hai loa con, mua tháng 7/2018, có giá 250.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản là 2.750.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSTK ngày 03-09-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt Nguyễn Văn Q từ 07 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Q, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ, ngày 22/6/2019, lợi dụng gia đình anh Bùi Văn T ở thôn A, xã Q không có ai ở nhà, Nguyễn Văn Q đã lén lút, phá chốt cửa trộm cắp 01 ti vi nhãn hiệu Asanzo 32 inch, 01 bộ loa vi tính tại phòng khách, trị giá 2.750.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Vì vậy, VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, cần phải được xử lý theo quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân không tốt, thể hiện việc bị cáo đã có một tiền sự chưa xóa và đã bị TAND huyện Tứ Kỳ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, nhưng căn cứ vào nhân thân vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

[5] Quá trình điều tra đã xác định: Mặc dù anh Quang A biết và có mua các tài sản do Q trộm cắp là của gia đình anh T, tuy nhiên khi mua ở đoạn đường vắng không có người và xe qua lại, bản thân anh Quang A cũng không cầm theo điện thoại để báo cho ai vụ việc, sợ Q bán mất tài sản trộm cắp nên anh Quang A đã hỏi mua lại ti vi và loa của Q với giá 750.000 đồng với mục đích giữ lại tài sản cho anh T (vì anh Quang A và anh T là bạn với nhau). Ngay sau đó, anh Quang A đã chủ động gọi điện cho anh T để hỏi về việc bị mất tài sản và báo cho anh T đến nhà lấy lại tài sản nên hành vi của anh Quang A không phạm tội và không phải chịu trách nhiệm.

[6] Về trách nhiệm dân sự; Đối với 01 tivi nhãn hiệu Asanzo 32 inch, 01 bộ loa vi tính, anh T đã nhận lại tài sản từ anh Quang A và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị thanh sắt mà Q dùng cây phá cửa, do vậy HĐXX không xem xét giải quyết. Anh Bùi Quang A đã bỏ ra số tiền 750.000 đồng để mua tivi và 01 bộ loa vi tính do Q bán, bà V (mẹ bị cáo) đã hoàn trả anh Quang A số tiền trên và không yêu cầu bị cáo hoàn trả. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thanh sắt Q dùng để cây phá chốt cửa sau đó đã vứt đi. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave (không gắn biển số) Q sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, Q khai là xe mượn của người bạn tên H (không rõ địa chỉ cụ thể), sau đó Q đã trả lại cho H. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người tên H, không thu giữ được thanh sắt và xe mô tô nên không đặt ra việc giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q **07 (Bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/7/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam -CA tỉnh HD
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự huyện Tứ Kỳ
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân

